TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **18**/2026/HSST
Ngày 20 – 4 – 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Phan Trọng Phụng.**
Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Trương Minh Mẫn và bà Trần Thị Minh Thành**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Nguyệt** – Thư ký tòa án nhân dân khu vực 3 - Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đắk Lắk tham gia phiên tòa: **Ông Phạm Việt Bắc** - Chức vụ Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2026/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2026/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Minh Đ**. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 02 tháng 7 năm 19xx tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Th, sinh năm 19xx. Con bà Đào Thị Ph, sinh năm 19xx. Bị cáo có vợ là Thiều Thị Vân A, sinh năm 20xx, bị cáo có 01 con sinh năm 20xx.

Tiền sự: Không. Tiền án: 01, cụ thể: Tại bản án số 179/2023/HS-PT, ngày 05.9.2023, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Ngày 05/3/2025, bị cáo chấp hành xong hình phạt và được Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk cấp giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt cải tạo không giam giữ số 57/GCN ngày 05/3/2025. Bị cáo chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Ngày 06/11/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 04 tháng 12 ngày, về tội Cố ý gây thương tích. Bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/12/2025 cho đến nay tại xã Quảng Phú, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Trần Thanh L: Sinh năm 19xx (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã Q, tỉnh Đắk Lắk.

2/ Anh Phan Văn Tr: Sinh năm 19xx (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố T, xã Q, tỉnh Đắk Lắk.

3 Anh Mai Văn C: Sinh năm 19xx (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn A, xã Q, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Minh Đ là đối tượng có 01 tiền án về tội Đánh bạc chưa được xóa án tích. Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 13/10/2025, ông Trần Thanh L (sinh năm 19xx) đang ở nhà tại địa chỉ: Số AA tổ dân phố T, xã Q, tỉnh Đắk Lắk (nhà L buôn bán hàng tạp hóa) thì ông Phan Văn Tr (sinh năm 1975, trú tại: Tổ dân phố T, xã Q, tỉnh Đắk Lắk) đi đến để mua thuốc lá và nước bò húc, thì được ông L mời ngồi uống nước và nói chuyện. Một lúc sau, Trần Minh Đ đến nhìn thấy ông L và ông Tr đang ngồi với nhau nên cũng ngồi lại chơi. Tiếp đó, ông M Văn C (sinh năm 19xx, trú tại: Thôn A, xã Q, tỉnh Đắk Lắk) đến nhà ông L để mua thuốc lá, rồi cùng ngồi chơi, nói chuyện với cả nhóm. Trong lúc ngồi chơi, nói chuyện thì các ông L, C, Tr và Đ nảy sinh ý định đánh bạc được thua bằng tiền nên cùng rủ nhau chơi đánh bài Phỏm thì cả nhóm đồng ý. Sau đó, ông L đứng dậy đi vào khu vực quầy tạp hóa lấy 02 (hai) bộ bài Tây rồi đi vào khu vực phòng khách của căn nhà và trải một tấm vải in hoa văn rồi cùng ông Tr, ông C và Đ ngồi đánh bạc, vị trí các con bạc ngồi theo chiều kim đồng hồ thứ tự lần lượt là ông C, đến ông Tr, ông Đ và đến ông L.

Hình thức đánh bạc và cách thức thắng thua chơi bài Phỏm như sau: Khi bắt đầu đánh bạc, một người ngẫu nhiên chia bài, sau đó ai về nhất sẽ được chia bài ván tiếp theo, lấy bộ bài Tú lơ khơ (loại 52 lá) chia lần lượt thành 04 phần cho 04 người, trong đó tụ của người chia bài có 10 quân bài, 03 tụ còn lại mỗi tụ được chia 09 quân bài, 15 quân bài còn lại được úp chung thành một tụ đặt giữa sòng bài để cho các con bạc bốc bài trong quá trình đánh bạc. Chia bài xong, người thắng nhất sẽ đánh trước tiên, mỗi lần chỉ đánh 01 quân bài, nếu người ngồi liền kề bên theo chiều đánh lấy (ăn) được quân bài này để cùng các quân bài trên tay mình tạo thành phỏm thì người này không được bốc bài mà phải đánh đi một quân bài khác đang cầm trên tay. Quân bài bị lấy (ăn) thì người đánh phải chung tiền cho người ăn. Nếu không lấy được quân bài của người ngồi trước đã đánh thì người ngồi kề bên phải bốc một quân bài trên cùng trong tụ bài chung đặt ở giữa sòng và đánh một quân bài đi, làm sao trên tay của mỗi người chơi luôn có 09 quân bài. Cứ tiếp tục đánh bài như vậy cho đến khi ván bài kết thúc, tức là khi có bài Ù hoặc khi mỗi người đánh đến quân bài thứ tư thì hạ phỏm, tính điểm và tính

tiền thắng, thua để chung cho nhau. Quy ước: Một phỏm gồm từ 03 quân bài cùng loại trở lên như: 03 quân 9, 04 quân 9 hoặc 03 quân bài trở lên theo thứ tự tăng dần cùng một chất Rô, Cơ, Chuồn, Bích. Ví dụ: Sảnh Cơ 3, 4, 5; sảnh chuồn 10, J, Q, K... Bài ù là bài có 9 quân trở lên tạo thành phỏm gọi là ù thường, nếu 10 lá bài đều tạo thành phỏm gọi là ù tròn. Ai đánh bài mà bị người ngồi kề bên lấy (ăn) 03 quân bài liên tiếp để tạo thành bài Ù thì phải đền bài, nghĩa là phải chung tiền cho 02 người còn lại. Cách tính điểm bài như sau: Từ quân 2 đến 10 được gọi và tính điểm theo số hiển thị trên quân bài, các quân J (gọi là Bồi) tính 11 điểm, Q (gọi là Đầm) tính 12 điểm, K (gọi là Già) tính 13 điểm, A (gọi là Xì) tính 01 điểm. Có 04 chất gồm: Bích (ký hiệu là ♠), Chuồn (ký hiệu là ♣), Rô (ký hiệu là♦), Cơ (ký hiệu là♥); Bài nào có tổng số điểm của những quân bài không tạo thành phỏm thấp nhất thì về nhất và thắng hết 03 người còn lại. Thua nhì tức là có tổng số điểm của những quân bài không tạo thành phỏm thấp thứ hai. Thua ba tức là có tổng điểm của những quân bài nêu trên thấp thứ 3 và thua chót (thua bét) nghĩa là bài có tổng điểm của những quân bài không tạo thành phỏm cao nhất. Bài không có phỏm gọi là bài "Cháy", nếu tất cả bài của 04 người chơi đều "cháy" thì người hạ bài đầu tiên là người thắng 03 người còn lại. Ai có bài Ù thì thắng 03 người còn lại. Bị cáo cùng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thỏa thuận: Người về nhất thắng hết ba người còn lại, về nhì thua 10.000 đồng, về ba thua 20.000 đồng, về chót thua 30.000 đồng; bị ăn 01 quân thứ nhất thua 10.000 đồng, bị ăn quân thứ hai thua 20.000 đồng, bị ăn quân chốt hạ thua 40.000 đồng, bài cháy thua 40.000 đồng, bài Ù thường thắng 50.000 đồng/01 người và bài Ù tròn thắng 100.000 đồng/01 người. Khi chơi có quy ước thêm con bài cá, là con bài bốc bất kỳ tại bộ bài để ở ngoài, người ngồi đối diện người chia bài sẽ bốc bài cá, mỗi con bài cá ăn 10.000 đồng, con cá ăn tính theo nước cơ, rô, chuồn, bích, ai có trên bài 01 con bài cá hoặc đôi cá có nước lớn hơn thì thắng 03 người còn lại, nếu bài không có phỏm (bài cháy) thì không được tính con bài cá.

Khi tham gia đánh bạc ông Trần Thanh L mang theo số tiền 700.000đồng, ông Phan Văn Tr mang theo số tiền 600.000đồng, Trần Minh Đ mang theo số tiền 300.000đồng, ông M Văn C mang theo số tiền 140.000đồng và đều sử dụng hết vào việc đánh bạc. Trần Minh Đ và các con bạc đánh bạc liên tục nhiều ván, có ván thắng, ván thua, đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì bị Công an xã Quảng Phú, tỉnh Đắk Lắk phát hiện lập biên bản vụ việc, thì các con bạc ném hết số tiền đang đánh bạc vào giữa chiếu bạc, Cơ quan Công an đã tạm giữ: Số tiền trên chiếu bạc là 1.740.000 đồng (một triệu bảy trăm bốn mươi ngàn đồng); 02 bộ bài tây tú lơ khơ, mỗi bộ có 52 lá; 01 tấm vải hoa màu cam, kích thước (95x55)cm.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKSKV3 ngày 18 tháng 3 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đắk Lắk truy tố bị cáo Trần Minh Đ về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự

và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Minh Đ phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Minh Đ từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với số tiền 1.740.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc, quá trình điều tra xác định: Đây là tiền do bị cáo Trần Minh Đ và các con bạc sử dụng vào việc đánh bạc (trong đó lần lượt là: Trần Minh Đ số tiền 300.000 đồng, ông Trần Thanh L số tiền 700.000 đồng, ông Phan Văn Tr số tiền 600.000 đồng, ông M Văn C số tiền 140.000 đồng), nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với 02 bộ bài tây tú lơ khơ, mỗi bộ gồm 52 lá; 01 tấm vải hoa màu cam, kích thước (95x55)cm, quá trình điều tra xác định đây là các công cụ của ông Trần Thanh L dùng vào việc đánh bạc, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo không tranh luận bào chữa gì mà chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tại liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Đắk Lắk; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đắk Lắk; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Về nội dung: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Trần Minh Đ là đối tượng đã có 01 tiền án về tội Đánh bạc chưa được xóa án tích. Vào khoảng 11 giờ ngày 13/10/2025, tại địa chỉ: Số 100 tổ dân phố T, xã Q, tỉnh Đắk Lắk, Trần Minh Đ cùng với ông Trần Thanh L, ông Phan Văn Tr, ông M Văn C đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài Phỏm thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ số tiền trên chiếu bạc là 1.740.000đồng cùng tang vật.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Minh Đ đã phạm vào tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu nhiều mặt tới cuộc sống bình thường của gia đình bị cáo. Đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và nhận thức, bị cáo biết được rằng đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật là vi phạm pháp luật, là tệ nạn xã hội mà Nhà nước nghiêm cấm. Song do ý thức coi thường pháp luật, thói tham lam tư lợi, muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người đang có 01 tiền án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không chịu rèn luyện tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục dùng số tiền 300.000 đồng để tham gia đánh bạc, do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Với tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật góp phần giáo dục phòng ngừa tội phạm chung và riêng trong toàn xã hội.

[6] Trong vụ án này, đối với ông Trần Thanh L, ông Phan Văn Tr, ông M Văn C có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài Phỏm với bị cáo Trần Minh Đ vào ngày 13/10/2025, với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 1.740.000 đồng, quá trình điều tra xác định: Các ông L, Tr, C đều chưa có tiền án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk có Công văn đề nghị Công an xã Quảng Phú xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, là phù hợp.

Đối với địa điểm bị cáo Trần Minh Đ và các con bạc sử dụng để đánh bạc tại địa chỉ số 100 tổ dân phố T, xã Q, tỉnh Đắk Lắk, quá trình điều tra xác định: Căn nhà thuộc quyền sở hữu của ông Trần Thanh L và vợ là bà Nguyễn Thị Phượng L (sinh năm 19xx), việc Trần Minh Đ và các đối tượng bạc đánh bạc thì

bà Linh không biết, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk không đề cập xử lý đối với bà Linh, là có căn cứ.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người lao động tự do không có thu nhập ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 1.740.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc, quá trình điều tra xác định: Đây là tiền do bị cáo Trần Minh Đ và các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc (trong đó lần lượt là: Trần Minh Đ số tiền 300.000 đồng, ông Trần Thanh L số tiền 700.000 đồng, ông Phan Văn Tr số tiền 600.000 đồng, ông Mai Văn C số tiền 140.000 đồng), nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với 02 bộ bài tây tú lơ khơ, mỗi bộ gồm 52 lá; 01 tấm vải hoa màu cam, kích thước (95x55)cm, quá trình điều tra xác định đây là các công cụ của ông Trần Thanh L dùng vào việc đánh bạc, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố*:* Bị cáo Trần Minh Đ phạm tội "*Đánh bạc*".

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Trần Minh Đ** 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

**Về xử lý vật chứng*: Áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 1.740.000 đồng mà bị cáo Trần Minh Đ và các đối tượng là Trần Thanh L, Phan Văn Tr và Mai Văn C sử dụng vào việc đánh bạc

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tây tú lơ khơ, mỗi bộ gồm 52 lá; 01 tấm vải hoa màu cam, kích thước (95x55)cm.

(Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Đắk Lắk" đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/3/2026).

**Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Minh Đ phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk ;
- VKSND khu vực 3 - Đắk Lắk ;
- Cơ quan CSĐT – CA.T.Đắk Lắk;
- Phòng THADS KV3;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ -CA.T.Đắk Lắk ;
- Cơ quan THA HS CA.T.Đắk Lắk;
- Bị cáo; Người có QL&NV liên quan;
- Lưu hồ sơ; lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phan Trọng Phụng